

NOZZOY

ĐẲNG CẤP HOÀN MỸ

KOSMOS X80



Hệ thang cabin



**THANG MÁY GIA ĐÌNH KALEA
NÂNG TẦM PHONG CÁCH SỐNG**

THƯƠNG HIỆU KALEA GIỚI THIỆU

Thương hiệu Kalea đã có hơn 128 năm kinh nghiệm cung cấp các giải pháp thang máy với tiêu chuẩn nghiêm ngặt từ châu Âu.

Thương hiệu Kalea được thành lập vào năm 1898 tại Gothenburg, Thụy Điển bởi kỹ sư Knut Anders Larsson, là một trong những nhà sản xuất thang máy lâu đời và phát triển với tốc độ nhanh nhất thế giới hiện nay. Tiền thân là một đơn vị cung cấp thiết bị điện và thiết bị nâng hạ cho bến cảng Gothenburg, Kalea chính thức gia nhập vào ngành công nghiệp thang máy kể từ năm 1920 với khởi đầu là nhập khẩu và lắp đặt thang máy tải khách. Sau gần 1 thập kỷ phát triển mạnh mẽ, đến năm 1930, Kalea bắt đầu sản xuất thang máy mang thương hiệu của riêng mình. Thế mạnh và phương châm của chúng tôi là luôn giúp cuộc sống của khách hàng trở nên dễ dàng hơn bằng việc cung cấp các giải pháp thang máy chất lượng cao với giá thành phải chăng. Đặc tính nổi bật của thang máy Kalea - điều giúp chúng tôi khác biệt so với các đơn vị khác - là sản phẩm không yêu cầu phòng máy, hố pít hoặc máy kéo, giúp cho chiếc thang phù hợp với cả không gian gia đình và văn phòng, tối giản việc cải tạo công trình. Hiện nay, chúng tôi là công ty dẫn đầu toàn cầu về các giải pháp thang máy với trụ sở mới tại Gävle, Thụy Điển và các chi nhánh ở nhiều thành phố tại Châu Âu, Trung Đông & Châu Á.

THỤY ĐIỂN

GOTHENBURG

KALEA CHÂU Á & VIỆT NAM

Vào năm 2018, với sự phát triển mạnh mẽ tại Châu Á, Tập đoàn chủ quản của Kalea đã quyết định mở trụ sở mới cho khu vực Châu Á - Thái Bình Dương, đặt tại khu phát triển công nghệ cao Gia Hưng, Trung Quốc. Cùng năm đó, Kalea cũng chính thức tham gia vào thị trường thang máy gia đình Việt Nam.

Trụ sở mới với diện tích khoảng 11.700 mét vuông được thành lập với mục tiêu đem lại trải nghiệm tốt hơn, đáp ứng nhu cầu của khách hàng dễ dàng hơn, tiết kiệm thời gian vận chuyển, nâng cao chuỗi cung ứng toàn cầu của thương hiệu và tất cả đều được tuân theo các tiêu chuẩn chất lượng hàng đầu từ Thụy Điển. Trụ sở chứa một trung tâm nghiên cứu và phát triển sản phẩm, kho bãi cho thang máy và các linh kiện nhập khẩu. Để kiểm soát chất lượng và an toàn, các thành phần cốt lõi của mỗi thang máy Kalea vẫn được nhập khẩu từ trụ sở chính tại Gävle, Thụy Điển.



Trụ sở khu vực Châu Á - Thái Bình Dương đặt tại TP. Gia Hưng, tỉnh Triết Giang, Trung Quốc

Tại thị trường Việt Nam, khác với các đơn vị cung cấp thang máy đang hoạt động thông qua đại lý và các nhà phân phối, Kalea lựa chọn thành lập văn phòng chính hãng nhằm hỗ trợ khách hàng địa phương một cách chất lượng và hiệu quả nhất. Hiện tại, quý khách hàng có thể trải nghiệm thực tế thang máy tại các showroom của Kalea được đặt tại thủ đô Hà Nội, TP. Hải Phòng, TP.Đà Nẵng và TP.HCM.



HỆ THANG MÁY HOÀN TOÀN MỚI **KOSMOS X80**

Kosmos X80 là hệ thang máy cao cấp của thương hiệu Kalea được thiết kế, nâng cấp, tối ưu hiệu suất và cung cấp nhiều tùy chỉnh khác nhau cho khách hàng.

Hệ thang X80 được chia thành ba dòng sản phẩm khác nhau, đáp ứng theo từng mục đích sử dụng và nhu cầu của khách hàng. Nó không chỉ mang đến sự an toàn, ổn định khi sử dụng mà còn có phong cách thiết kế thời thượng và trang nhã. Kosmos X80 sẽ mang đến cho bạn những trải nghiệm sử dụng thang máy gia đình tuyệt hảo.



X80 LIMITED —————



X80 PREMIUM —————



X80 STANDARD —————

THIẾT KẾ ĐỘT PHÁ TINH HOA THỤY ĐIỂN

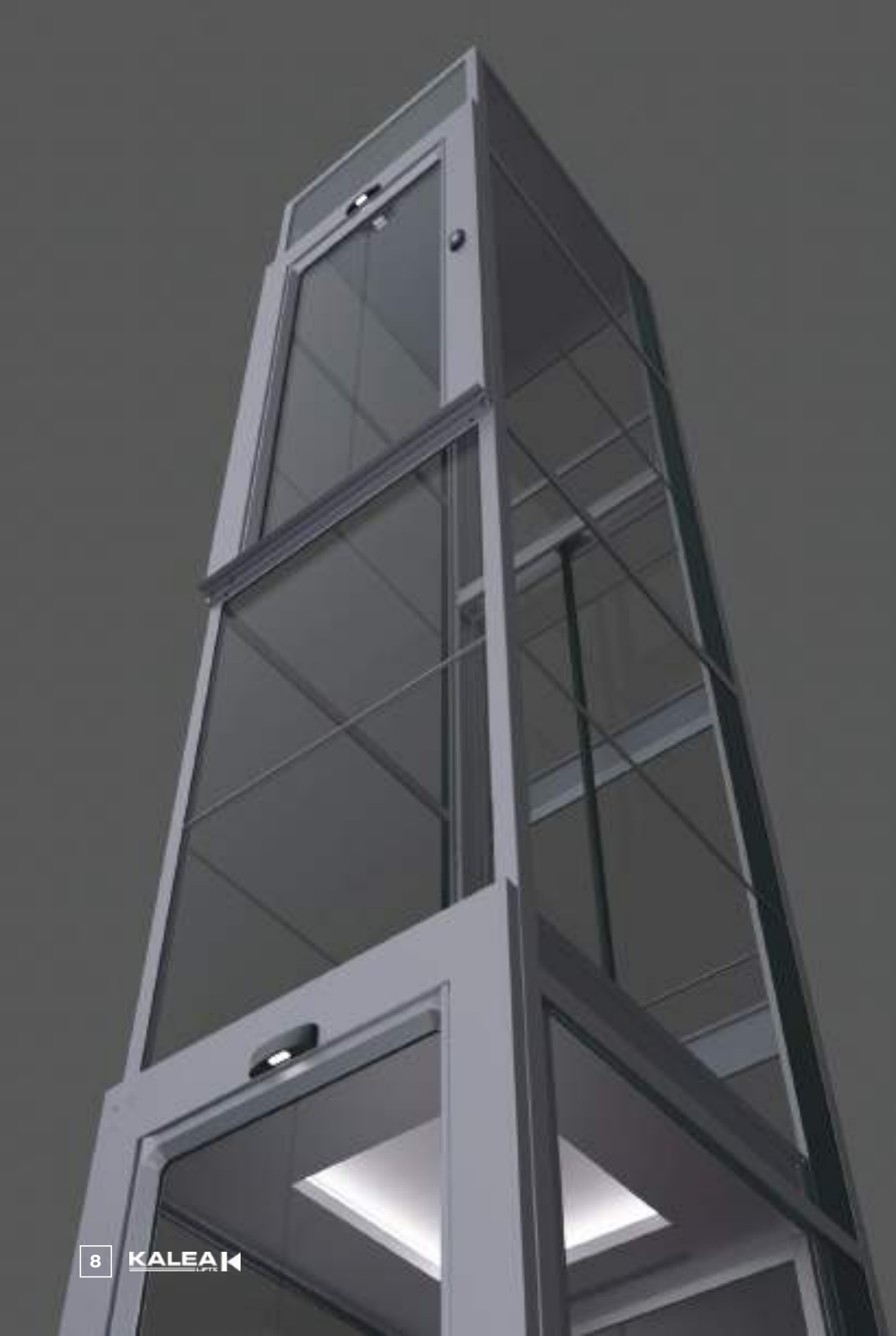
THIẾT KẾ CỦA KALEA

Thiết kế Kosmos X80 là sự kế thừa từ tinh hoa Thụy Điển, kết hợp với các giải pháp thiết kế toàn cầu có được nhờ dấu ấn hoạt động trên thị trường quốc tế của chúng tôi.

THÔNG điệp từ GIÁM ĐỐC THIẾT KẾ SẢN PHẨM

“Chiếc thang máy này được thiết kế cho những khách hàng có gu thẩm mỹ tinh tế nhất. Thật vậy, sản phẩm của KALEA KOSMOS X-SERIES được sử dụng loại da cao cấp có xuất xứ từ Italia hoặc tấm phủ vinyl cao cấp họa tiết vân đá tuyệt đẹp cùng tiêu chuẩn hàng đầu. Với sàn gỗ, chúng tôi đã lựa chọn những mẫu mã có họa tiết phong phú nhất nhưng vẫn giữ được khả năng chống thấm nước cao để đảm bảo chất lượng và độ bền. Bạn có thể thấy chất lượng vượt bậc ở mọi khía cạnh từ hệ thang mới của KOSMOS X-SERIES” - theo ông Samson Popowitz, giám đốc thiết kế sản phẩm cho hệ thang máy mới.





THIẾT KẾ HOÀN HẢO CHO CĂN NHÀ

4 MẶT KÍNH TOÀN CẢNH

Thiết kế thang máy 4 mặt kính toàn cảnh hài hòa với ánh sáng tự nhiên, giúp nâng tầm trải nghiệm di chuyển.

TIẾT KIỆM DIỆN TÍCH

KOSMOS X80 được thiết kế dựa trên nguyên lý tối ưu không gian. Với kết cấu dạng mô-đun, chiếc thang máy có thể được lắp đặt với chiều rộng chỉ 900 mm. KOSMOS X80 có đến hơn 40 kích thước, phù hợp với cả những không gian nhỏ nhất trong căn nhà.

CỬA SALOON 2 CÁNH

Duy nhất dòng thang Kosmos X80 LIMITED được trang bị cửa Saloon tự động cao cấp, đáp ứng tốt hơn nhu cầu của khách hàng. Đối với kích thước thang máy nhỏ hơn, khách hàng có thể lựa chọn cửa Saloon siêu tiết kiệm không gian.

BẢNG ĐIỀU KHIỂN THÔNG MINH COP MÀN HÌNH CẢM ỨNG HIỆN ĐẠI

ĐIỀU KHIỂN ĐÈN

Kiểm soát mọi thứ từ màu sắc cho đến độ sáng của màn hình cảm ứng và đặc biệt có thể chuyển màu theo ý thích.



KHÓA TRẺ EM

Thiết lập và kích hoạt khóa trẻ em cho thang máy bằng mã PIN đặc biệt.



LỰA CHỌN ÂM NHẠC

Trải nghiệm di chuyển thú vị cùng tính năng chọn và nghe nhạc được tích hợp trong bảng điều khiển.



ĐIỀU KHIỂN QUẠT GIÓ

Bật/tắt hoặc điều chỉnh tốc độ quạt gió ngay trên bảng điều khiển.

CHUYỂN ĐỘNG THÚ VỊ

Số và ký hiệu chỉ tầng có hiệu ứng thay đổi kích thước khi thang máy di chuyển giữa các tầng.



THÔNG TIN VỀ THANG MÁY

Cập nhật thông tin về chiếc thang của bạn như dự kiến ngày bảo trì tiếp theo, tổng hành trình thang.



CẢNH BÁO THÔNG MINH— TÍCH HỢP LOP & COP



Khi thang máy gặp sự cố, thiết bị sẽ tự động ngắt điện, đồng thời, bảng điều khiển thông minh COP và nút gọi thang LOP sẽ hiển thị biểu tượng cảnh báo cho người dùng.



VỀ TỐC ĐỘ

0.15m/s

Là tốc độ tiêu chuẩn và khuyến nghị của chúng tôi để thang máy vận hành một cách tối ưu. 0.15m/s là tốc độ được khuyến nghị bởi tiêu chuẩn Châu Âu EN 81-41, đây cũng là tốc độ chúng tôi áp dụng cho các sản phẩm KOSMOS hệ sàn nâng.

Nhờ vào thiết kế ưu việt của cabin và màn hình ngoại an toàn, thang máy Kosmos X80 có thể di chuyển nhanh hơn với vận tốc lên tới **0.25 m/s** mà không ảnh hưởng đến sự an toàn của thang (*).

(*) Liên hệ với nhân viên kinh doanh để được tư vấn thông tin chi tiết tốc độ thang máy.

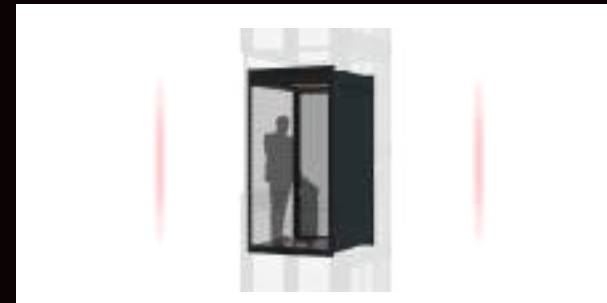
NÂNG CẤP TÍNH NĂNG AN TOÀN



HỖ TRỢ CHUẨN ĐOÁN LỖI: Với kết nối 4G, thang máy Kosmos có thể cập nhật các chuẩn đoán lỗi tới trung tâm hỗ trợ của chúng tôi 24/7.



HỆ THỐNG HỖ TRỢ CỨU HỘ KHẨN CẤP: Tất cả các thang của Kosmos không chỉ được trang bị ắc quy để đưa thang về tầng thấp hơn gần nhất trong trường hợp mất điện mà còn sở hữu hệ thống hạ thấp thang cơ học bên trong hố pít.



MÀNH HỒNG NGOẠI AN TOÀN: Nhờ sự kết hợp của công nghệ màn hình hồng ngoại tiên tiến, giúp cabin dừng lại ngay lập tức trong trường hợp khẩn cấp cũng như thiết kế tinh gọn của cabin X80 đảm bảo an toàn tối ưu khi vận hành.



HỆ THỐNG ĐIỆN THOẠI 2N THEO DÕI KHẢ NĂNG KẾT NỐI: Ứng dụng gọi điện đặc biệt 2N của chúng tôi, tuân thủ tiêu chuẩn châu Âu về đạo luật EN 81 - 20:50, tự động kiểm tra tình trạng kết nối mỗi ngày, đảm bảo kết nối của bạn luôn sẵn sàng trong trường hợp cần sử dụng.



CHỨNG NHẬN AN TOÀN: Ngoài chứng nhận Lift Instituut thuộc châu Âu, tất cả thang máy của Kalea cũng đạt được chứng nhận về An Toàn Toàn Vẹn Cấp độ 3 (SIL-3) và chứng nhận ISO về sản xuất.



CHỨNG CHỈ ISO VỀ SẢN XUẤT: Nhà máy của chúng tôi đã vượt qua cuộc đánh giá nghiêm ngặt của TÜV và đạt chứng nhận hệ thống quản lý chất lượng ISO 9001:2015.

KIỆT TÁC VƯỢT THỜI GIAN X80 LIMITED

5 TÔNG MÀU
CAO CẤP

- Giếng thang 4 mặt kính toàn cảnh
- Cửa saloon 2 cánh tự động cao cấp
- Nút gọi thang cảm ứng LOP PLUS
- Trần thang chuyển màu cùng đèn led hắt sáng xung quanh bảng điều khiển
- Vách cabin bọc da chính hãng từ Italia
- Bảng điều khiển cảm ứng COP Plus tích hợp quạt gió và âm nhạc
- Sàn gỗ cork chính hãng
- Màu thang cao cấp

NÚT GỌI THANG LOP PLUS

CỬA SALOON 2 CÁNH TỰ ĐỘNG

VÁCH CABIN BỌC DA



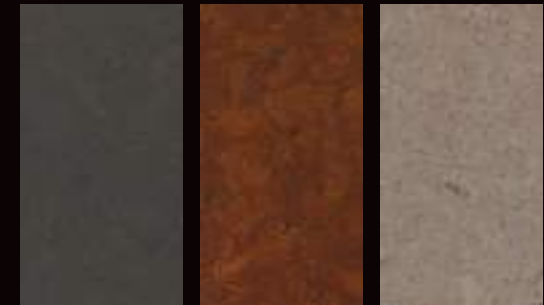
ĐÈN ÂM TRẦN

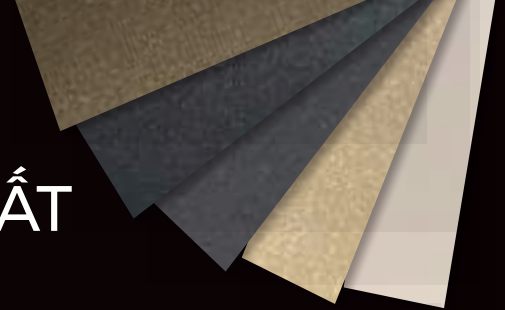


BẢNG ĐIỀU KHIỂN CẢM ỨNG COP PLUS



3 TÙY CHỌN SÀN GỖ CORK

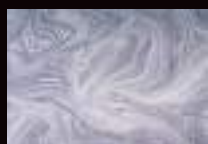




SANG TRỌNG BẬC NHẤT X80 PREMIUM

- Giếng thang 4 mặt kính toàn cảnh
- Cửa kính 1 cánh
- Nút gọi thang cảm ứng LOP
- Tay nắm cửa bọc da
- Đèn âm trần
- Họa tiết vách cabin cao cấp
(với các mẫu tùy chọn)
- Bảng điều khiển Cảm ứng COP
- Kết cấu bề mặt sàn thanh lịch
- Màu thang cao cấp

HỌA TIẾT VÁCH CABIN BẢN ĐẶC BIỆT



MOONWAKE



SERENDIPITY



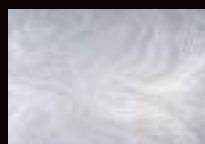
LUCIDA



ELIXIR



TRYST



AMMIL



UMBRA



SONDER



MAZARINE

HỌA TIẾT VÁCH CABIN BẢN TIÊU CHUẨN



PEARL



BURNISHED



GLAZE



SHADOW



SABLE

TAY NẮM CỬA BỌC DA



NÚT GỌI THANG
CẢM ỨNG LỚP



ĐÈN TRẦN



CỬA KÍNH 1 CÁNH



BẢNG ĐIỀU KHIỂN
CẢM ỨNG CỘP

4 TÙY CHỌN SÀN THANG THANH LỊCH



KOSMOS X80 STANDARD

- Giếng thang 4 mặt kính toàn cảnh
- Cửa kính 1 cánh
- Nút gọi thang cảm ứng LOP
- Đèn âm trần thanh lịch
- Thiết kế vách cabin tiêu chuẩn
- Bảng điều khiển Cảm ứng COP
- Kết cấu bề mặt sàn thang tiêu chuẩn
- Màu thang tiêu chuẩn



BẢNG ĐIỀU KHIỂN
CẢM ỨNG COP



CỬA KÍNH 1 CÁNH



HỆ TRUYỀN ĐỘNG ECOSILENT THỂ HỆ 2.0

Hệ truyền động Ecosilent thể hệ 2.0 là một phát minh mang tính đột phá góp phần nâng cấp tính năng an toàn và giảm thiểu tiếng ồn. Chúng tôi đã cải thiện kích thước con lăn và gia cố các ray dẫn hướng, giúp giảm ma sát và tiếng ồn. Cảm biến quá tải nhạy hơn đảm bảo hành trình thang máy an toàn hơn.

CÔNG NGHỆ TRỤC VÍT

Thang máy trục vít hoạt động nhờ chuyển động quay của đai ốc trên trục vít. Nhờ vào thiết kế cùng nguyên lý chuyển động độc đáo, thang máy trục vít là sản phẩm lý tưởng cho gia đình khi không yêu cầu hố pit, phòng máy hoặc giếng thang.



HOÀN CHỈNH VÀ TIN CẬY

DỊCH VỤ SAU BÁN HÀNG

BẢO HÀNH

- Bảo hành 5 năm với các thang lắp trong nhà.
- Bảo hành 2 năm với các thang lắp ngoài trời.

BẢO TRÌ & BẢO DƯỠNG

- Miễn phí bảo dưỡng 5 năm, ít nhất 2-4 lần/năm với thang lắp trong nhà.
- Miễn phí bảo dưỡng 2 năm, ít nhất 3-5 lần/năm với thang lắp ngoài trời.

CHÍNH SÁCH HẬU MÃI TOÀN CẦU

- Thang máy gia đình Kalea cam kết cung cấp cho bạn quyền lợi đầy đủ và chất lượng dịch vụ hậu mãi tốt nhất theo chính sách chính hãng áp dụng toàn cầu. Mọi khách hàng đều được chăm sóc và đối xử bình đẳng.

DỊCH VỤ HỖ TRỢ 24/7 TRÊN TOÀN QUỐC

- Đường dây nóng hoạt động 24/7, bạn có thể liên hệ với bộ phận hỗ trợ sau bán hàng bất cứ lúc nào.
- Toàn bộ dịch vụ sau bán hàng được triển khai bởi đội ngũ kỹ thuật viên chuyên nghiệp.

SỰ KHÁC BIỆT CỦA KALEA

HÀNH TRÌNH TỪ NHÀ MÁY ĐẾN TAY KHÁCH HÀNG

NHÀ MÁY SẢN XUẤT

Thang máy Kalea được sản xuất tại 2 nhà máy ở Gävle, Thụy Điển và Gia Hưng, Trung Quốc. Dù sản xuất ở Thụy Điển hay Trung Quốc thì mọi chiếc thang máy Kalea đều tuân thủ nghiêm ngặt các tiêu chuẩn an toàn của châu Âu. Đội ngũ kiểm soát chất lượng của Kalea cũng đảm bảo sản phẩm được hoàn thiện với chất lượng tốt nhất.



SHOWROOM

Để cung cấp giải pháp tối ưu nhất cho khách hàng, Kalea cắt bỏ các đơn vị trung gian và đại lý.

Thay vào đó, khách hàng có thể được hỗ trợ chính hãng từ hệ thống showroom của Kalea. Tại Việt Nam chúng tôi hiện có 04 showroom và còn tiếp tục mở rộng để phục vụ khách hàng tốt hơn trong thời gian tới.



ĐỘI NGŨ KỸ THUẬT

Đội ngũ kỹ thuật viên của Kalea được đào tạo chuyên nghiệp và bài bản.

Chúng tôi hiểu rằng, việc mua thang máy Kalea chỉ là bước khởi đầu cho hành trình trải nghiệm giải pháp thang máy gia đình tối ưu cho khách hàng. Do đó, Kalea đảm bảo sẽ luôn đồng hành cùng bạn trong suốt hành trình này.



CÔNG TRÌNH THỰC TẾ



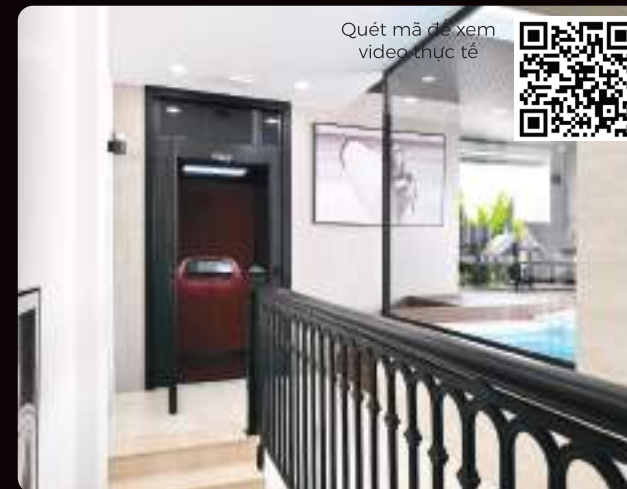
Phường Bình Thạnh, TP. HCM

X80 Limited



Phường Bình Thạnh, TP. HCM

X80 Limited



Phường Vườn Lài, TP. HCM

X80 Limited



Phường Vườn Lài, TP. HCM

X80 Limited



Phường Tân Mỹ, TP.HCM

X80 Limited



Phường Tân Mỹ, TP.HCM

X80 Limited



Phường Ngô Quyền, TP. Hải Phòng
X80 Limited



Phường Ngô Quyền, TP. Hải Phòng
X80 Limited



KĐT Louis City, Hà Nội
X80 Limited



KĐT Louis City, Hà Nội
X80 Limited



Phường Tân Phú, TP.HCM
X80 Standard



Phường Tân Phú, TP.HCM
X80 Standard



THÔNG TIN CHUNG

THÔNG SỐ

- **Thương hiệu:** Kalea
- **Tên sản phẩm:** Kosmos X80
- **Dòng sản phẩm:** Limited, Premium, Standard
- **Vị trí lắp đặt:** Trong nhà/ ngoài trời
- **Tải trọng:** 400kg
- **Nguồn điện:** 220V hoặc 380V (tùy thuộc vào chiều cao hành trình và tốc độ di chuyển)
- **Chiều cao tối thiểu tầng trên cùng:** 2500mm
- **Độ sâu hố pit:** 100 - 120mm
- **Tiêu chuẩn sản phẩm:** MD 2006/42/EC, EN 81-41, chứng chỉ SIL3
- **Công nghệ truyền động:** trực vít
- **Công suất định mức:** 3000W
- **Động cơ:** động cơ đồng bộ nam châm vĩnh cửu (PMSM)
- **Yêu cầu phòng máy:** phòng máy đã được tích hợp
- **Số điểm dừng tối đa:** 08 điểm dừng
- **Hướng mở cửa:** 1 hướng mở cửa
- **Hệ thống cứu hộ khẩn cấp:** ắc quy dự phòng
- **Bảo hành:** bảo hành lên đến 05 năm

KÍCH THƯỚC

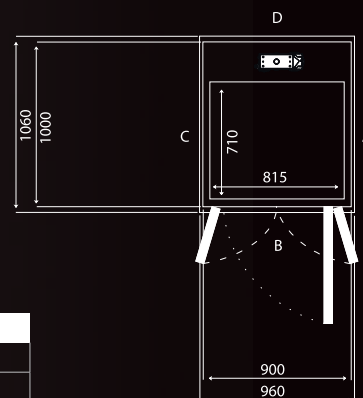
	KÍCH THƯỚC					
	KÍCH THƯỚC CABIN (mm)		KÍCH THƯỚC HOÀN THIỆN (mm)		KÍCH THƯỚC THÔNG THỦY (mm) (cộng thêm 30mm nếu cửa cùng phía)	
	Cabin A/C	Cạnh B/D	Cạnh A/C	Cạnh B/D	Cạnh A/C	Cạnh B/D
1	710	815	1000	900	1060	960
2	810	815	1100	900	1160	960
3	910	815	1200	900	1260	960
4	1010	815	1300	900	1360	960
5	1110	815	1400	900	1460	960
6	1210	815	1500	900	1560	960
7	710	915	1000	1000	1060	1060
8	810	915	1100	1000	1160	1060
9	910	915	1200	1000	1260	1060
10	1010	915	1300	1000	1360	1060
11	1110	915	1400	1000	1460	1060
12	1210	915	1500	1000	1560	1060
13	710	1015	1000	1100	1060	1160
14	810	1015	1100	1100	1160	1160
15	910	1015	1200	1100	1260	1160
16	1010	1015	1300	1100	1360	1160
17	1110	1015	1400	1100	1460	1160
18	1210	1015	1500	1100	1560	1160
19	710	1115	1000	1200	1060	1260
20	810	1115	1100	1200	1160	1260
21	910	1115	1200	1200	1260	1260

	KÍCH THƯỚC					
	KÍCH THƯỚC CABIN (mm)		KÍCH THƯỚC HOÀN THIỆN (mm)		KÍCH THƯỚC THÔNG THỦY (mm) (cộng thêm 30mm nếu cửa cùng phía)	
	Cabin A/C	Cạnh B/D	Cạnh A/C	Cạnh B/D	Cạnh A/C	Cạnh B/D
22	1010	1115	1300	1200	1360	1260
23	1110	1115	1400	1200	1460	1260
24	1210	1115	1500	1200	1560	1260
25	710	1215	1000	1300	1060	1360
26	810	1215	1100	1300	1160	1360
27	910	1215	1200	1300	1260	1360
28	1010	1215	1300	1300	1360	1360
29	1110	1215	1400	1300	1460	1360
30	1210	1215	1500	1300	1560	1360
31	710	1315	1000	1400	1060	1460
32	810	1315	1100	1400	1160	1460
33	910	1315	1200	1400	1260	1460
34	1010	1315	1300	1400	1360	1460
35	1110	1315	1400	1400	1460	1460
36	1210	1315	1500	1400	1560	1460
37	710	1415	1000	1500	1060	1560
38	810	1415	1100	1500	1160	1560
39	910	1415	1200	1500	1260	1560
40	1010	1415	1300	1500	1360	1560
41	1110	1415	1400	1500	1460	1560

THÔNG SỐ KỸ THUẬT

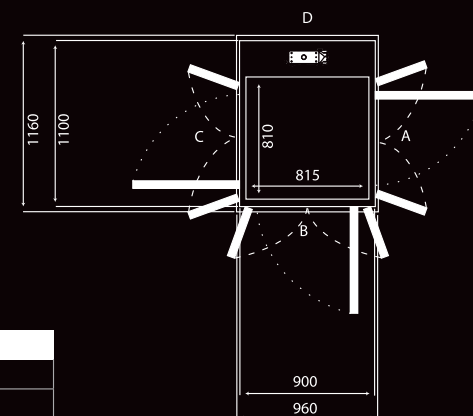
*Hình minh họa của từng kích thước bên dưới dựa trên cửa mở bên cạnh B.

*Kích thước thông thủy cho cạnh A/C được hiểu khi cửa được mở bên cạnh A hoặc cạnh C. Nếu cửa được mở ở cả 2 cạnh, hãy cộng thêm 30 mm ở cạnh đó.



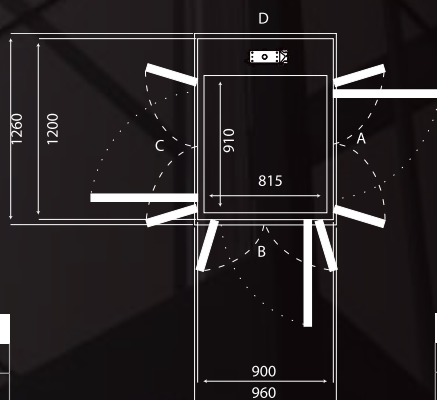
Phương án 01 (mm)	
Cabin	710 x 815
Hoàn thiện	1000 x 900

Cửa mở	Thông Thủy		Chiều rộng mở cửa	
	Cạnh A/C	Cạnh B/D	Cửa 1 cánh	Cửa Saloon
Cạnh B	1060	960	654	616
Cạnh A/C	N/A	N/A	N/A	N/A



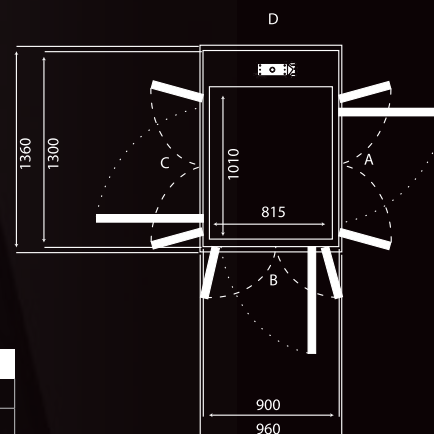
Phương án 02 (mm)	
Cabin	810 x 815
Hoàn thiện	1100 x 900

Cửa mở	Thông Thủy		Chiều rộng mở cửa	
	Cạnh A/C	Cạnh B/D	Cửa 1 cánh	Cửa Saloon
Cạnh B	1160	960	654	616
Cạnh A/C	1160	970	654	616



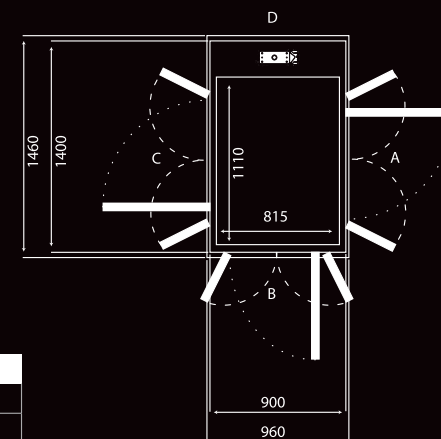
Phương án 03 (mm)	
Cabin	910 x 815
Hoàn thiện	1200 x 900

Cửa mở	Thông Thủy		Chiều rộng mở cửa	
	Cạnh A/C	Cạnh B/D	Cửa 1 cánh	Cửa Saloon
Cạnh B	1260	960	654	616
Cạnh A/C	1260	970	754	716



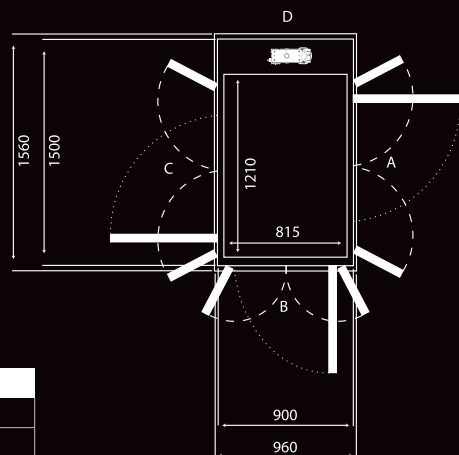
Phương án 04 (mm)	
Cabin	1010 x 815
Hoàn thiện	1300 x 900

Cửa mở	Thông Thủy		Chiều rộng mở cửa	
	Cạnh A/C	Cạnh B/D	Cửa 1 cánh	Cửa Saloon
Cạnh B	1360	960	654	616
Cạnh A/C	1360	970	854	816



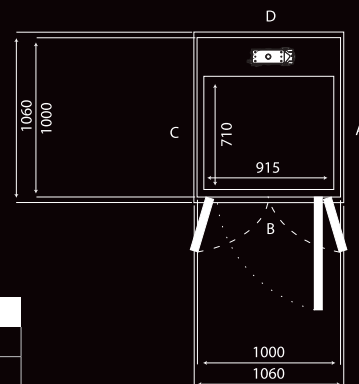
Phương án 05 (mm)	
Cabin	1110 x 815
Hoàn thiện	1400 x 900

Cửa mở	Thông Thủy		Chiều rộng mở cửa	
	Cạnh A/C	Cạnh B/D	Cửa 1 cánh	Cửa Saloon
Cạnh B	1460	960	654	616
Cạnh A/C	1460	970	954	916



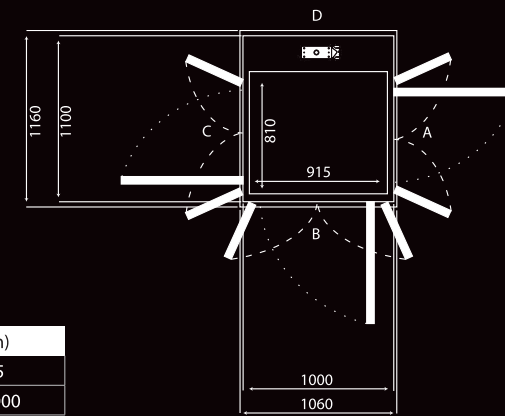
Phương án 06 (mm)	
Cabin	1210 x 815
Hoàn thiện	1500 x 900

Cửa mở	Thông Thủy		Chiều rộng mở cửa	
	Cạnh A/C	Cạnh B/D	Cửa 1 cánh	Cửa Saloon
Cạnh B	1560	960	654	616
Cạnh A/C	1560	970	1054	1016



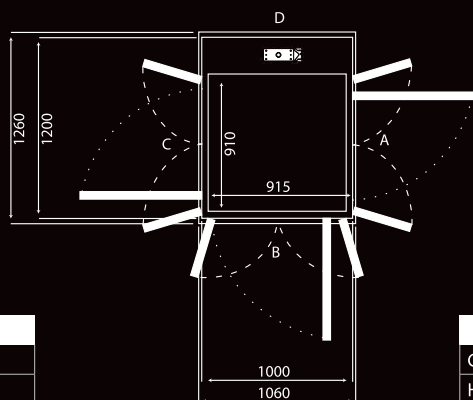
Phương án 07 (mm)	
Cabin	710 x 915
Hoàn thiện	1000 x 1000

Cửa mở	Thông Thủy		Chiều rộng mở cửa	
	Cạnh A/C	Cạnh B/D	Cửa 1 cánh	Cửa Saloon
Cạnh B	1060	1060	754	716
Cạnh A/C	N/A	N/A	N/A	N/A



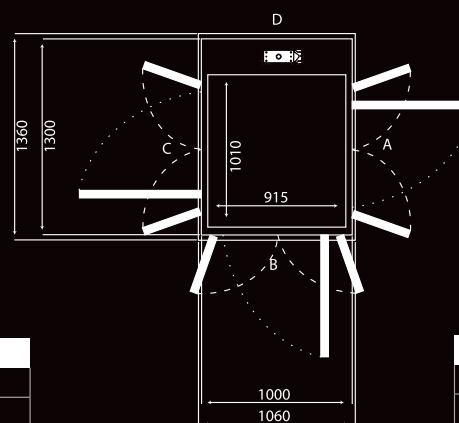
Phương án 08 (mm)	
Cabin	810 x 915
Hoàn thiện	1100 x 1000

Cửa mở	Thông Thủy		Chiều rộng mở cửa	
	Cạnh A/C	Cạnh B/D	Cửa 1 cánh	Cửa Saloon
Cạnh B	1160	1060	754	716
Cạnh A/C	1160	1060	654	616



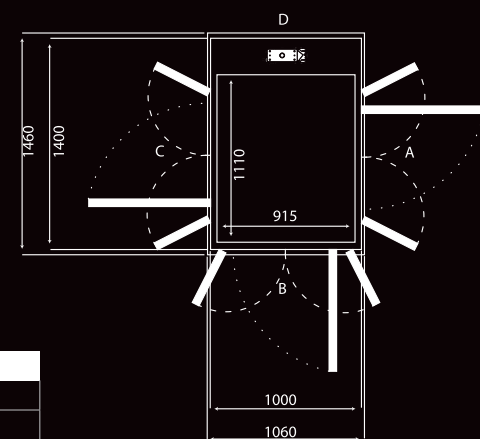
Phương án 09 (mm)	
Cabin	910 x 915
Hoàn thiện	1200 x 1000

Cửa mở	Thông Thủy		Chiều rộng mở cửa	
	Cạnh A/C	Cạnh B/D	Cửa 1 cánh	Cửa Saloon
Cạnh B	1260	1060	754	716
Cạnh A/C	1260	1060	754	716



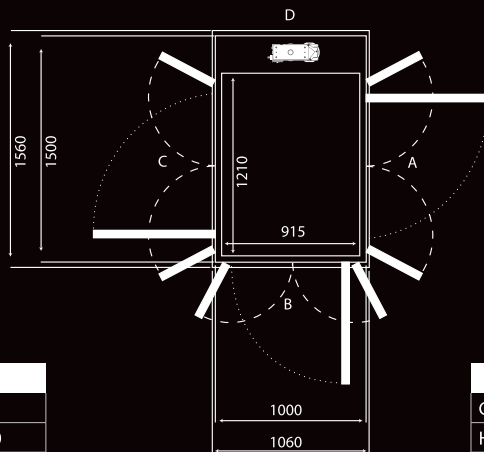
Phương án 10 (mm)	
Cabin	1010 x 915
Hoàn thiện	1300 x 1000

Cửa mở	Thông Thủy		Chiều rộng mở cửa	
	Cạnh A/C	Cạnh B/D	Cửa 1 cánh	Cửa Saloon
Cạnh B	1360	1060	754	716
Cạnh A/C	1360	1060	854	816



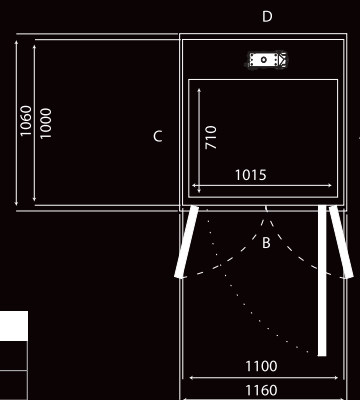
Phương án 11 (mm)	
Cabin	1110 x 915
Hoàn thiện	1400 x 1000

Cửa mở	Thông Thủy		Chiều rộng mở cửa	
	Cạnh A/C	Cạnh B/D	Cửa 1 cánh	Cửa Saloon
Cạnh B	1460	1060	754	716
Cạnh A/C	1460	1060	954	916



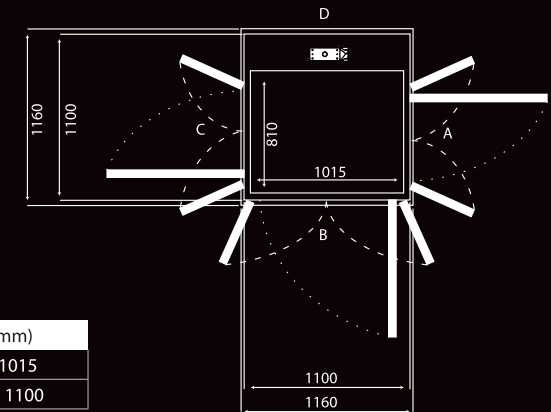
Phương án 12 (mm)	
Cabin	1210 x 915
Hoàn thiện	1500 x 1000

Cửa mở	Thông Thủy		Chiều rộng mở cửa	
	Cạnh A/C	Cạnh B/D	Cửa 1 cánh	Cửa Saloon
Cạnh B	1560	1060	754	716
Cạnh A/C	1560	1060	1054	1016



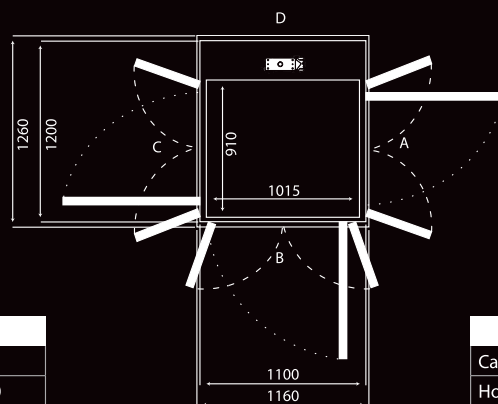
Phương án 13 (mm)	
Cabin	710 x 1015
Hoàn thiện	1000 x 1100

Cửa mở	Thông Thủy		Chiều rộng mở cửa	
	Cạnh A/C	Cạnh B/D	Cửa 1 cánh	Cửa Saloon
Cạnh B	1060	1160	854	816
Cạnh A/C	N/A	N/A	N/A	N/A



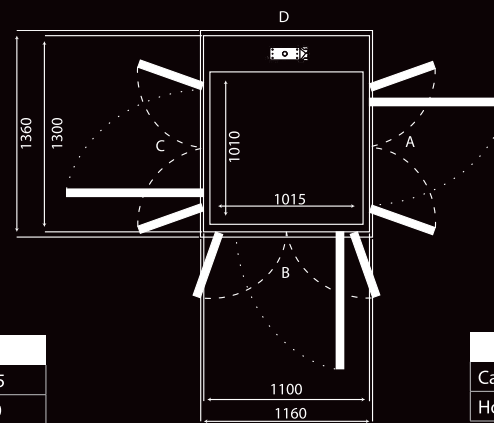
Phương án 14 (mm)	
Cabin	810 x 1015
Hoàn thiện	1100 x 1100

Cửa mở	Thông Thủy		Chiều rộng mở cửa	
	Cạnh A/C	Cạnh B/D	Cửa 1 cánh	Cửa Saloon
Cạnh B	1160	1160	854	816
Cạnh A/C	1160	1160	654	616



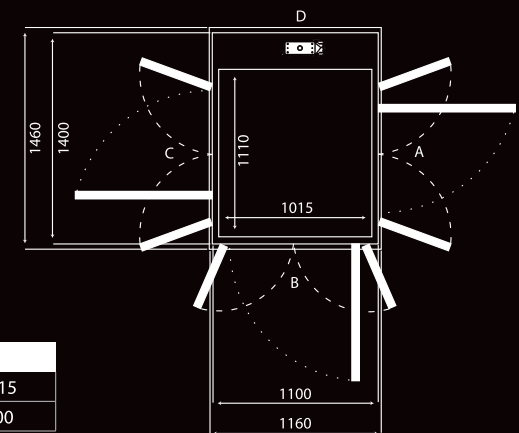
Phương án 15 (mm)	
Cabin	910 x 1015
Hoàn thiện	1200 x 1100

Cửa mở	Thông Thủy		Chiều rộng mở cửa	
	Cạnh A/C	Cạnh B/D	Cửa 1 cánh	Cửa Saloon
Cạnh B	1260	1160	854	816
Cạnh A/C	1260	1160	754	716



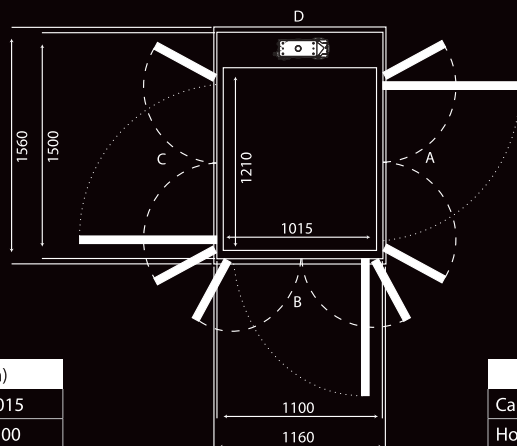
Phương án 16 (mm)	
Cabin	1010 x 1015
Hoàn thiện	1300 x 1100

Cửa mở	Thông Thủy		Chiều rộng mở cửa	
	Cạnh A/C	Cạnh B/D	Cửa 1 cánh	Cửa Saloon
Cạnh B	1360	1160	854	816
Cạnh A/C	1360	1160	854	816



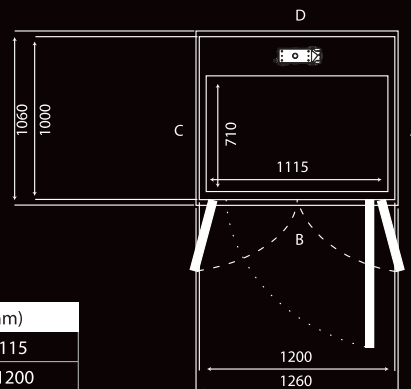
Phương án 17 (mm)	
Cabin	1110 X 1015
Hoàn thiện	1400 X 1100

Cửa mở	Thông Thủy		Chiều rộng mở cửa	
	Cạnh A/C	Cạnh B/D	Cửa 1 cánh	Cửa Saloon
Cạnh B	1460	1160	854	816
Cạnh A/C	1460	1160	954	916



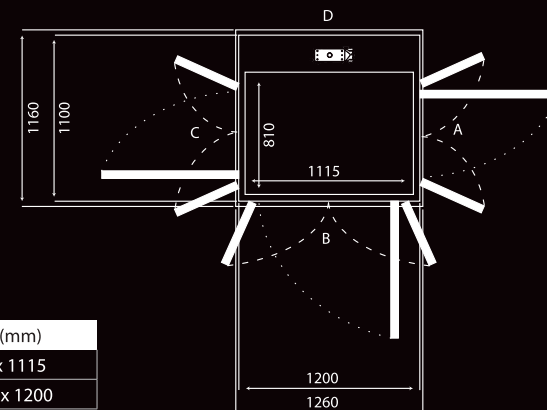
Phương án 18 (mm)	
Cabin	1210 X 1015
Hoàn thiện	1500 X 1100

Cửa mở	Thông Thủy		Chiều rộng mở cửa	
	Cạnh A/C	Cạnh B/D	Cửa 1 cánh	Cửa Saloon
Cạnh B	1560	1160	854	816
Cạnh A/C	1560	1160	1054	1016



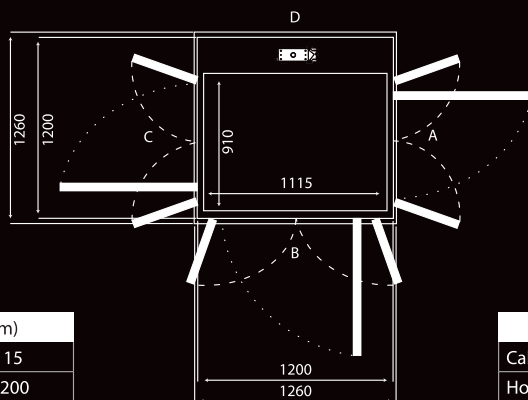
Phương án 19 (mm)	
Cabin	710 x 1115
Hoàn thiện	1000 x 1200

Cửa mở	Thông Thủy		Chiều rộng mở cửa	
	Cạnh A/C	Cạnh B/D	Cửa 1 cánh	Cửa Saloon
Cạnh B	1060	1260	854	816
Cạnh A/C	N/A	N/A	N/A	N/A



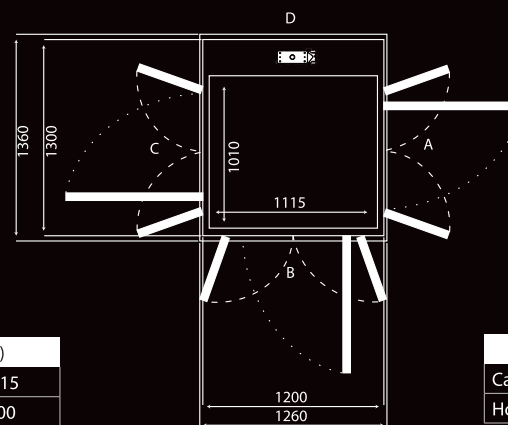
Phương án 20 (mm)	
Cabin	810 x 1115
Hoàn thiện	1100 x 1200

Cửa mở	Thông Thủy		Chiều rộng mở cửa	
	Cạnh A/C	Cạnh B/D	Cửa 1 cánh	Cửa Saloon
Cạnh B	1160	1260	854	816
Cạnh A/C	1160	1260	654	616



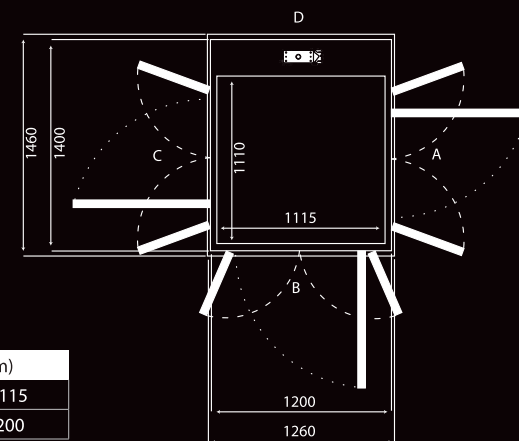
Phương án 21 (mm)	
Cabin	910 x 1115
Hoàn thiện	1200 x 1200

Cửa mở	Thông Thủy		Chiều rộng mở cửa	
	Cạnh A/C	Cạnh B/D	Cửa 1 cánh	Cửa Saloon
Cạnh B	1260	1260	854	816
Cạnh A/C	1260	1260	754	716



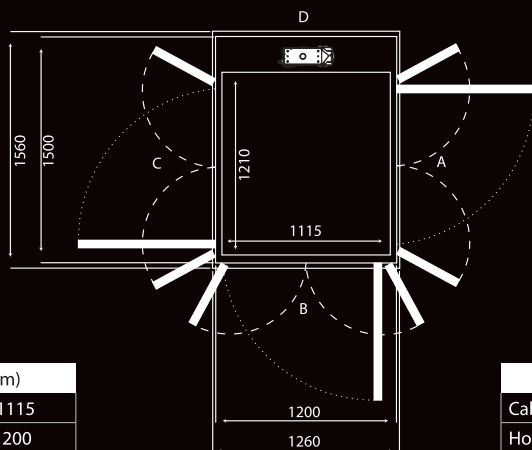
Phương án 22 (mm)	
Cabin	1010 x 1115
Hoàn thiện	1300 x 1200

Cửa mở	Thông Thủy		Chiều rộng mở cửa	
	Cạnh A/C	Cạnh B/D	Cửa 1 cánh	Cửa Saloon
Cạnh B	1360	1260	854	816
Cạnh A/C	1360	1260	854	816



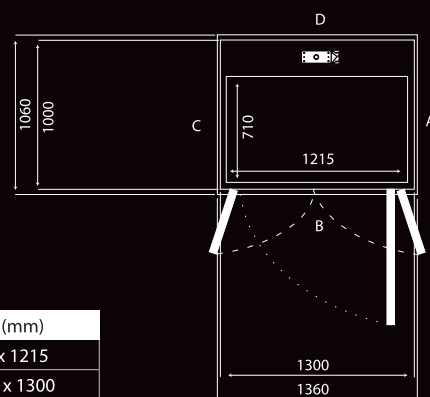
Phương án 23 (mm)	
Cabin	1110 x 1115
Hoàn thiện	1400 x 1200

Cửa mở	Thông Thủy		Chiều rộng mở cửa	
	Cạnh A/C	Cạnh B/D	Cửa 1 cánh	Cửa Saloon
Cạnh B	1460	1260	854	816
Cạnh A/C	1460	1260	954	916



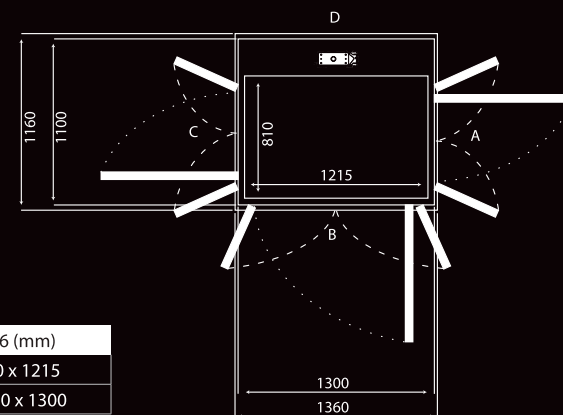
Phương án 24 (mm)	
Cabin	1210 x 1115
Hoàn thiện	1500 x 1200

Cửa mở	Thông Thủy		Chiều rộng mở cửa	
	Cạnh A/C	Cạnh B/D	Cửa 1 cánh	Cửa Saloon
Cạnh B	1560	1260	854	816
Cạnh A/C	1560	1260	1054	1016



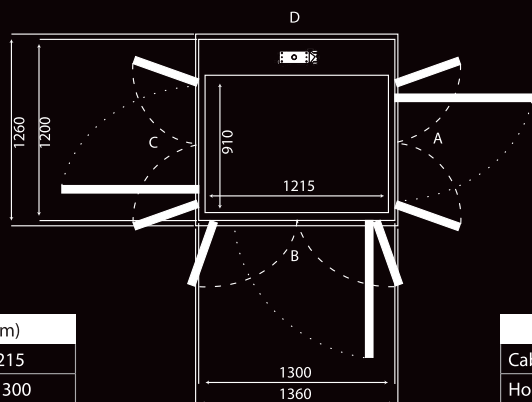
Phương án 25 (mm)	
Cabin	710 x 1215
Hoàn thiện	1000 x 1300

Cửa mở	Thông Thủy		Chiều rộng mở cửa	
	Cạnh A/C	Cạnh B/D	Cửa 1 cánh	Cửa Saloon
Cạnh B	1060	1360	854	816
Cạnh A/C	N/A	N/A	N/A	N/A



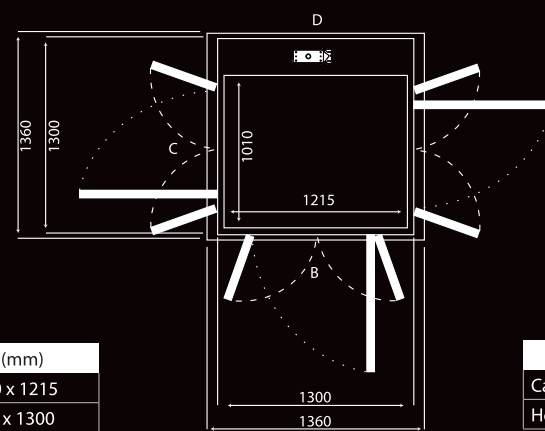
Phương án 26 (mm)	
Cabin	810 x 1215
Hoàn thiện	1100 x 1300

Cửa mở	Thông Thủy		Chiều rộng mở cửa	
	Cạnh A/C	Cạnh B/D	Cửa 1 cánh	Cửa Saloon
Cạnh B	1160	1360	854	816
Cạnh A/C	1160	1360	654	616



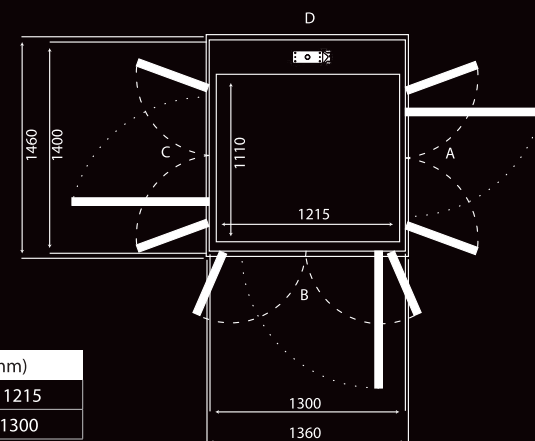
Phương án 27 (mm)	
Cabin	910 x 1215
Hoàn thiện	1200 x 1300

Cửa mở	Thông Thủy		Chiều rộng mở cửa	
	Cạnh A/C	Cạnh B/D	Cửa 1 cánh	Cửa Saloon
Cạnh B	1260	1360	854	816
Cạnh A/C	1260	1360	754	716



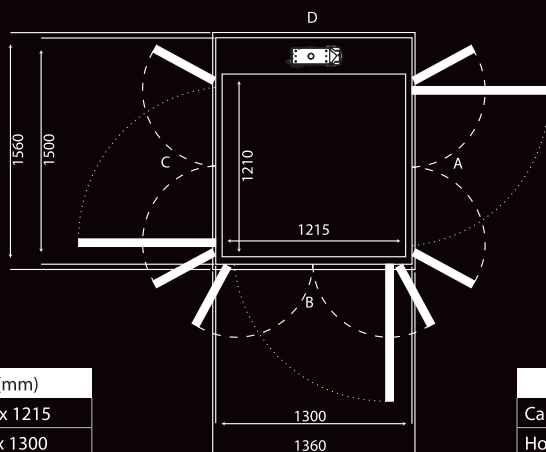
Phương án 28 (mm)	
Cabin	1010 x 1215
Hoàn thiện	1300 x 1300

Cửa mở	Thông Thủy		Chiều rộng mở cửa	
	Cạnh A/C	Cạnh B/D	Cửa 1 cánh	Cửa Saloon
Cạnh B	1360	1360	854	816
Cạnh A/C	1360	1360	854	816



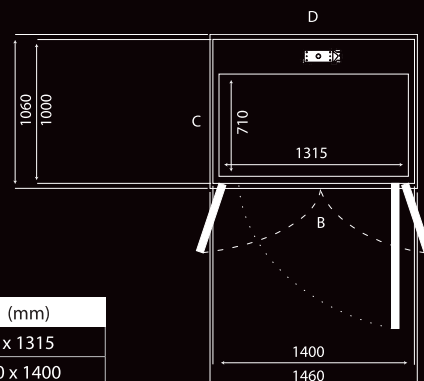
Phương án 29 (mm)	
Cabin	1110 x 1215
Hoàn thiện	1400 x 1300

Cửa mở	Thông Thủy		Chiều rộng mở cửa	
	Cạnh A/C	Cạnh B/D	Cửa 1 cánh	Cửa Saloon
Cạnh B	1460	1360	854	816
Cạnh A/C	1460	1360	954	916



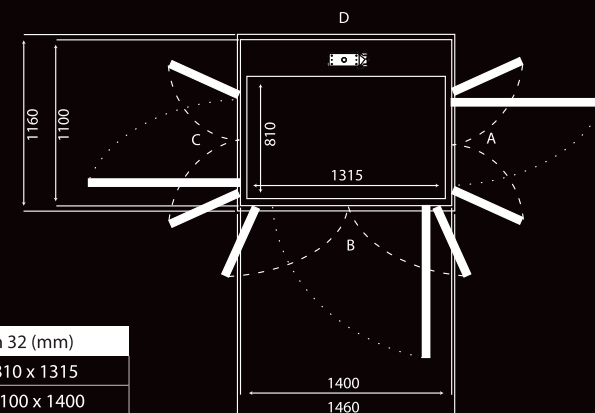
Phương án 30 (mm)	
Cabin	1210 x 1215
Hoàn thiện	1500 x 1300

Cửa mở	Thông Thủy		Chiều rộng mở cửa	
	Cạnh A/C	Cạnh B/D	Cửa 1 cánh	Cửa Saloon
Cạnh B	1560	1360	854	816
Cạnh A/C	1560	1360	1054	1016



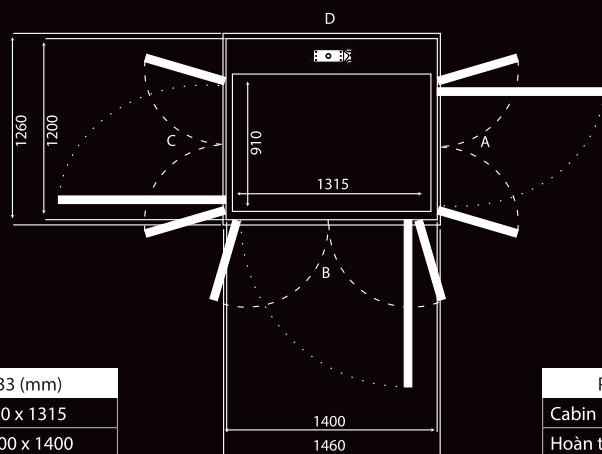
Phương án 31 (mm)	
Cabin	710 x 1315
Hoàn thiện	1000 x 1400

Cửa mở	Thông Thủy		Chiều rộng mở cửa	
	Cạnh A/C	Cạnh B/D	Cửa 1 cánh	Cửa Saloon
Cạnh B	1060	1460	954	916
Cạnh A/C	N/A	N/A	N/A	N/A



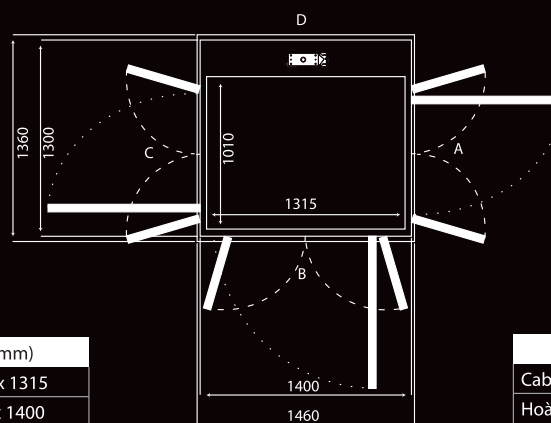
Phương án 32 (mm)	
Cabin	810 x 1315
Hoàn thiện	1100 x 1400

Cửa mở	Thông Thủy		Chiều rộng mở cửa	
	Cạnh A/C	Cạnh B/D	Cửa 1 cánh	Cửa Saloon
Cạnh B	1160	1460	954	916
Cạnh A/C	1160	1460	654	616



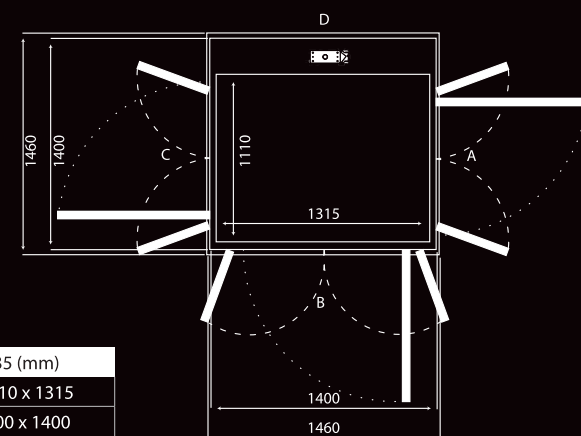
Phương án 33 (mm)	
Cabin	910 x 1315
Hoàn thiện	1200 x 1400

Cửa mở	Thông Thủy		Chiều rộng mở cửa	
	Cạnh A/C	Cạnh B/D	Cửa 1 cánh	Cửa Saloon
Cạnh B	1260	1460	954	916
Cạnh A/C	1260	1460	754	716



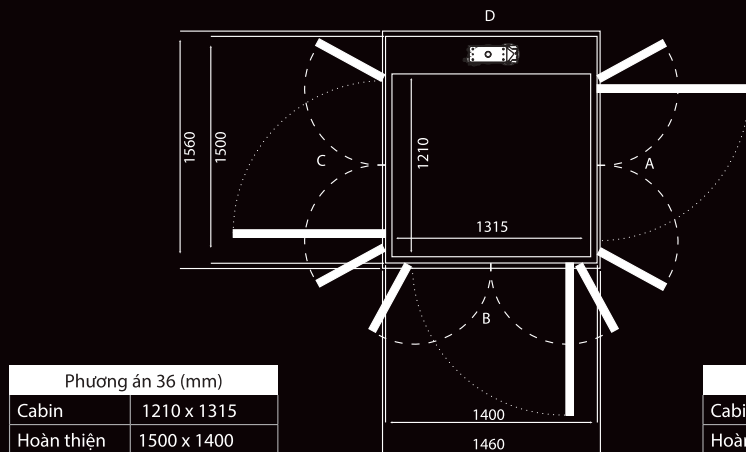
Phương án 34 (mm)	
Cabin	1010 x 1315
Hoàn thiện	1300 x 1400

Cửa mở	Thông Thủy		Chiều rộng mở cửa	
	Cạnh A/C	Cạnh B/D	Cửa 1 cánh	Cửa Saloon
Cạnh B	1360	1460	954	916
Cạnh A/C	1360	1460	854	816

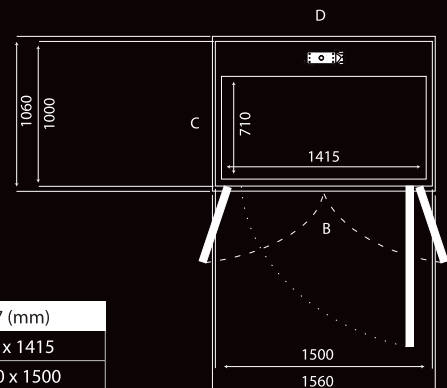


Phương án 35 (mm)	
Cabin	1110 x 1315
Hoàn thiện	1400 x 1400

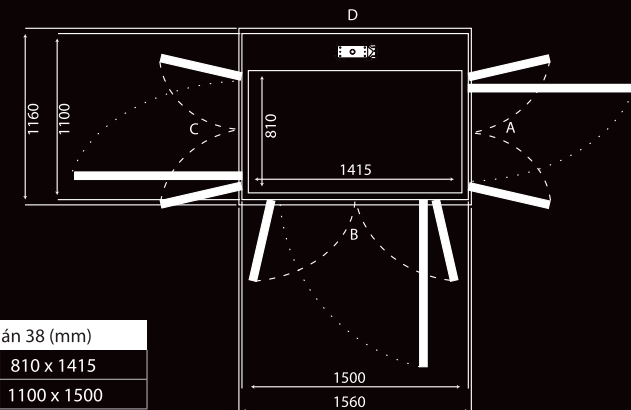
Cửa mở	Thông Thủy		Chiều rộng mở cửa	
	Cạnh A/C	Cạnh B/D	Cửa 1 cánh	Cửa Saloon
Cạnh B	1460	1460	954	916
Cạnh A/C	1460	1460	954	916



Phương án 37 (mm)	
Cabin	710 x 1415
Hoàn thiện	1000 x 1500



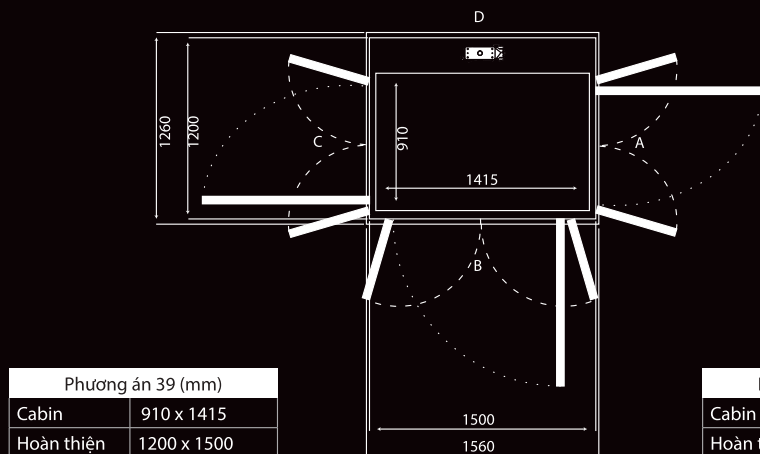
Phương án 38 (mm)	
Cabin	810 x 1415
Hoàn thiện	1100 x 1500



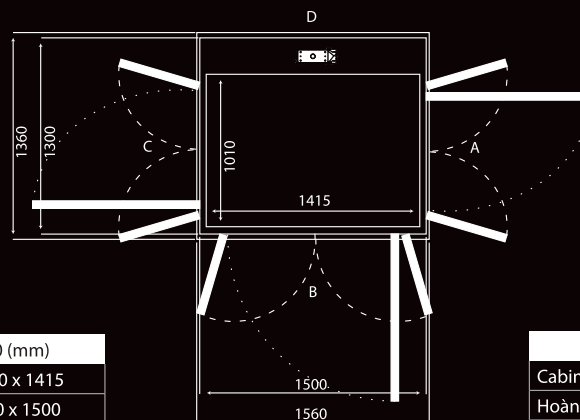
Cửa mở	Thông Thủy		Chiều rộng mở cửa	
	Cạnh A/C	Cạnh B/D	Cửa 1 cánh	Cửa Saloon
Cạnh B	1560	1460	954	916
Cạnh A/C	1560	1460	1054	1016

Cửa mở	Thông Thủy		Chiều rộng mở cửa	
	Cạnh A/C	Cạnh B/D	Cửa 1 cánh	Cửa Saloon
Cạnh B	1060	1560	1054	1016
Cạnh A/C	N/A	N/A	N/A	N/A

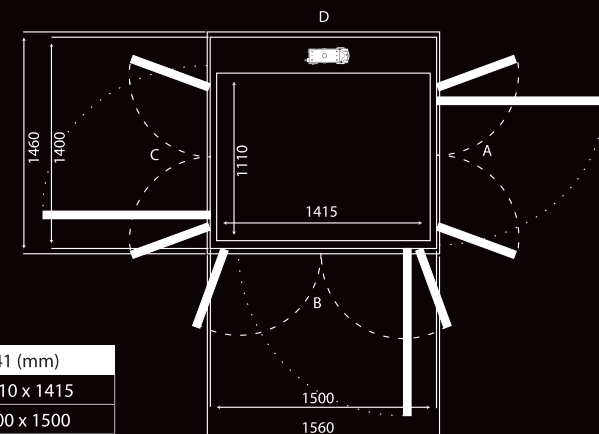
Cửa mở	Thông Thủy		Chiều rộng mở cửa	
	Cạnh A/C	Cạnh B/D	Cửa 1 cánh	Cửa Saloon
Cạnh B	1160	1560	1054	1016
Cạnh A/C	1160	1560	654	616



Phương án 40 (mm)	
Cabin	1010 x 1415
Hoàn thiện	1300 x 1500



Phương án 41 (mm)	
Cabin	1110 x 1415
Hoàn thiện	1400 x 1500



Cửa mở	Thông Thủy		Chiều rộng mở cửa	
	Cạnh A/C	Cạnh B/D	Cửa 1 cánh	Saloon Door
Cạnh B	1260	1560	1054	1016
Cạnh A/C	1260	1560	754	716

Cửa mở	Thông Thủy		Chiều rộng mở cửa	
	Cạnh A/C	Cạnh B/D	Cửa 1 cánh	Cửa Saloon
Cạnh B	1360	1560	1054	1016
Cạnh A/C	1360	1560	854	816

Cửa mở	Thông Thủy		Chiều rộng mở cửa	
	Cạnh A/C	Cạnh B/D	Cửa 1 cánh	Cửa Saloon
Cạnh B	1460	1560	1054	1016
Cạnh A/C	1460	1560	954	916



K O S M O S

THANG MÁY GIA ĐÌNH KALEA VIỆT NAM

☎ Hotline: 1800 555 502 🖱 www.kalealifts.com.vn ✉ Email: kalea_vietnam@kalealifts.com

Showroom Hà Nội: P.203, Tầng 2, Tòa nhà HITC 239 Xuân Thủy, P. Cầu Giấy, Tp.Hà Nội.

Showroom TP. Hải Phòng: Số HD.68, KĐT Vinhomes Marina, P. An Biên, Tp. Hải Phòng.

Showroom TP. Đà Nẵng: số 438 Đường 2/9, P, Hòa Cường, TP. Đà Nẵng.

Showroom TP. Hồ Chí Minh: Số 86 đường B2, Khu nhà phố Sari Town, P. An Khánh, TP.HCM



Quét mã QR để chat
trực tiếp với chúng tôi